

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 24 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chiêu;

Ông Bé Văn Sự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 02 năm 1988, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân: Nghiện chất ma túy ngày 23/11/2020 đã bị Chủ tịch UBND xã T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, đã chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

2. La Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 12 năm 1984, tại huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn Đ và bà Bé Thị M (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 19/9/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cường đoạt tài sản nay đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ,

tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lương Văn H2, sinh năm 1990; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 15/6/2021, tổ công tác Công an huyện Trảng Định phối hợp với Công an xã T đến nhà Nguyễn Văn T, trú tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn để làm thủ tục xét nghiệm ma túy thì phát hiện ba đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, La Văn H và Lương Văn H2 đang nằm trên giường trong phòng ngủ tầng 2 nhà ở của Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra đã thu giữ các tang vật: 02 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng dòng kẻ và 01 bật lửa gas thu giữ tại giường; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xám trắng thu tại túi quần phía trước, bên phải của Nguyễn Văn T; số tiền 220.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VSMART màu xanh, thu tại túi quần đằng trước bên phải của La Văn H có lắp 01 sim điện thoại mạng VIETTEL có số thuê bao 0967133861. Cả ba đều khai nhận vừa cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy Heroine xong; số ma túy bị thu giữ là của riêng La Văn H tàng trữ để bản thân sử dụng.

Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T đã thu giữ được: 01 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước 13cm x 12cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước 03cm x 04cm; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu THỦ ĐÔ bên trong có chứa 01 mảnh giấy bạc ánh kim có kích thước 08cm x 05cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng có vết cháy đen được vo tròn; 01 chiếc kéo cán bằng nhựa màu đỏ; 01 bật lửa gas màu đỏ nhãn hiệu Thống Nhất; 01 bật lửa gas màu đỏ không nhãn hiệu; 01 bật lửa gas màu trắng đỏ có logo quả táo màu xanh dương; 01 vỏ ống thủy tinh nhãn hiệu NOVOCAIN 3% đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân số 0822492266 mang tên Nguyễn Văn T; 01 xe điện nhãn hiệu GIANT màu đỏ, trong cốp xe có 01 giấy biên nhận mua bán xe giữa La Thị Hợi với cửa hàng xe máy Mạnh Thủy.

Quá trình điều tra đã xác định được: Ngày 07/6/2021 Lương Văn H2 đến nhà Nguyễn Văn T chơi và xin ở nhờ vài ngày thì T đồng ý. Trong thời gian ở nhà T, khoảng 17 giờ 00 phút ngày 10/6/2021 và 16 giờ ngày 13/6/2021, H2 đã 02 lần từ nhà T ra đường bắt đi đến khu vực bãi cát gần nhà nghỉ Thanh Hằng thuộc Khu 4, thị trấn Thất Khê, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, mỗi lần 02 gói hết 400.000 đồng sau đó đem về phòng ngủ của T trên tầng 2 rồi cùng T sử dụng hết

bằng hình thức hít. Lời khai của Nguyễn Văn T xác nhận có sự việc trên, đồng thời khẳng định biết H2 là người nghiện ma túy và cho phép H2 mượn phòng ngủ của mình để sử dụng trái phép chất ma túy Heroine 02 lần, bản thân T cũng được cùng H2 sử dụng chung số ma túy Heroine mà H2 mua về.

Đối với La Văn H khai nhận: Khoảng hơn 20 giờ ngày 14/6/2021 H gọi điện cho T hẹn đến nhà T xem bóng đá. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H một mình đi xe đạp điện đến khu vực bãi cát gần nhà nghỉ Thanh Hằng thuộc Khu 4, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn mua 02 gói ma túy heroine hết 400.000 đồng với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ rồi đem đến nhà Nguyễn Văn T để sử dụng. Khoảng 22 giờ, H đến nhà T rồi cùng T lên phòng ngủ trên tầng 2 để xem bóng đá thì thấy H2 đã ở đó. Tại đây, H lấy số ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức chích thì được T cho phép và đồng thời T cùng với H2 xin H ma túy Heroine để sử dụng thì H đưa cho H2 01 gói ma túy Heroine rồi H2 tự xẻ một ít ra giấy bạc cùng T sử dụng bằng hình thức hít. Sau đó cả ba nằm xem bóng đá, được khoảng một tiếng sau H tiếp tục dậy sử dụng ma túy bằng hình thức chích thì T và H2 cũng dậy và xin sử dụng thì H đồng ý rồi xẻ ma túy cho H2 và T sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi cả ba sử dụng ma túy xong, H gói số ma túy Heroine còn lại ở 02 gói ma túy giấu dưới chiếu đầu giường ngủ trong phòng T mục đích để cho bản thân sử dụng vào hôm sau, không cho T và H2 sử dụng nữa. Đến 08 giờ 30 phút ngày 15/6/2021 thì T, H và H2 bị Công an huyện Tràng Định phát hiện, bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 223/KL-PC09 ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy gói giám định đều là ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,104 gam (đã trừ bì).

Tại kết luận giám định số 289/KLGD-PC09 ngày 19/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Toàn bộ số tiền 220.000 đồng trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSTĐ ngày 22/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo La Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T, đã thừa nhận hành vi được cho Lương Văn H2, La Văn H sử dụng ma túy trái phép tại phòng ngủ nhà của bị cáo nhiều lần; bị cáo La Văn H thừa nhận tàng trữ trái phép chất ma túy để phục vụ cho bản thân sử dụng và thừa nhận được cho bị cáo Nguyễn Văn T, anh Lương Văn H2 ma túy để sử dụng tại phòng ngủ của Nguyễn Văn T; người liên quan anh Lương Văn H2 thừa nhận được đi mua ma túy về cùng Nguyễn Văn T sử dụng tại phòng ngủ của T nhiều lần và được H chia ma túy để cùng sử dụng tại phòng ngủ của T; bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 chứng minh nhân dân; bị cáo

La Văn H đề nghị Hội đồng xét xử cho xin lại số tiền 220.000 đồng và 01 sim điện thoại mạng VIETTEL có số thuê bao 0967133861.

Đối với anh Lương Văn H2 có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra xử lý trong vụ án khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù; Tuyên bố bị cáo La Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghiện chất ma túy, bản thân các bị cáo không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

Gồm: 0,087 gam chất ma túy Heroine (là chất ma túy còn lại sau giám định); 04 bật lửa gas; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa 01 mảnh giấy bạc ánh kim; 01 mảnh giấy bạc màu trắng có vết cháy đen được vo tròn; 01 chiếc kéo cán nhựa màu đỏ; 01 vỏ ống thủy tinh nhãn hiệu NOVOCAIN 3%.

Trả cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xám trắng, đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân; trả cho bị cáo La Văn H số tiền 220.000 đồng (số tiền này tạm giữ để thi hành án) và 01 sim điện thoại mạng VIETTEL có số thuê bao 0967133861 những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng các bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt, xử cho các bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó

các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm đối với bị cáo Nguyễn Văn T và La Văn H: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Cụ thể Hồi 08 giờ 15 phút ngày 15/6/2021, tổ công tác Công an huyện Trảng Định phối hợp với Công an xã T đến nhà Nguyễn Văn T để làm thủ tục xét nghiệm ma túy thì phát hiện Nguyễn Văn T, La Văn H và Lương Văn H2 đang nằm trên giường trong phòng ngủ tầng 2 nhà ở của Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra đã thu giữ được: 02 gói chất bột màu trắng và 01 bật lửa gas thu giữ tại giường cùng nhiều tài sản và vật dụng khác có liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cả ba đều khai nhận vừa cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy Heroine xong; đối với 02 gói chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy Heroine của riêng La Văn H tàng trữ để bản thân sử dụng. Qua giám định 02 gói ma túy Heroine mà La Văn H tàng trữ có khối lượng 0,104 gam (đã trừ bì). Xác định được trong đêm 14/6/2021, tại phòng ngủ trên tầng 2 trong nhà của Nguyễn Văn T, mặc dù bị cáo Nguyễn Văn T biết La Văn H và Lương Văn H2 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng T vẫn cho La Văn H cũng như Lương Văn H2 mượn địa điểm này để trực tiếp cùng sử dụng trái phép chất ma túy Heroine bằng hình thức chích và hít nhằm thỏa mãn nhu cầu của họ; bản thân Nguyễn Văn T cũng được cùng sử dụng trái phép chất ma túy với các đối tượng này. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn T và Lương Văn H2 cùng thừa nhận vào ngày 10/6/2021 và ngày 13/6/2021, Nguyễn Văn T đã 02 lần cho phép Lương Văn H2 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ trên tầng hai trong nhà của mình, bản thân T cũng được cùng H2 sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo La Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo La Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, góp phần tạo ra những lớp người nghiện, là hiểm họa gây ra các tệ nạn xã hội, đe dọa đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe của cộng đồng và gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, bị nhà nước cấm sử dụng. Bị cáo biết các con nghiện sử dụng ma túy tại nhà của mình nhưng để mặc cho nhiều người sử dụng ma túy và sử dụng ma túy nhiều lần cho thấy ý thức coi thường pháp luật, vì vậy cần xử

phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo La Văn H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện tuy ít nghiêm trọng hơn, nhưng gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo nghiện chất ma túy ngày 23/11/2020 đã bị Chủ tịch UBND xã T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, nay đã chấp hành xong, do đó bị cáo có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định khung hình phạt bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo La Văn H, người đã trưởng thành, có thể chất phát triển bình thường nhưng không chịu tu dưỡng làm ăn mà sớm lao vào tệ nạn xã hội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân; tiền án, tiền sự: Không có. Tuy nhiên, về nhân thân bị cáo ngày 19/9/2007 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cường đoạt tài sản nay đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy, bị cáo có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định khung hình phạt bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu thu thập có trong hồ sơ thể hiện các bị cáo nghiện ma túy sống phụ thuộc gia đình không có tài sản, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Đối với anh Lương Văn H2 có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Xét thấy có đủ căn cứ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách vụ án Mua bán trái phép chất ma túy của Lương Văn H2 để xử lý trong vụ án khác.

[9] Đối với hành vi cung cấp chất ma túy, dấu hiệu hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn H2 và La Văn H khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[10] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[11] Vật chứng đã xử lý, 01 xe điện nhãn hiệu GIANT trong cốp có 01 giấy biên nhận mua bán xe và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VSMART màu xanh, đã qua sử dụng, là tài sản của chị La Thị Hợi. Qua điều tra xác định được những tài sản này không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo H. Ngày 05/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu là chị La Thị Hợi. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong thu giữ khi bắt quả tang của La Văn H; 04 bật lửa ga; 04 mảnh giấy; 01 bơm kim tiêm; 01 bao thuốc lá; 01 chiếc kéo; 01 ống thủy tinh.

[13] Trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 chứng minh nhân dân; trả cho bị cáo La Văn H số tiền 220.000 đồng số tiền này tạm giữ để thi hành án và 01 sim điện thoại mạng VIETTEL (những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội).

[14] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, La Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có nguyên lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 256; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo La Văn H;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

1.2. Tuyên bố bị cáo La Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Hình phạt chính:

2.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15/6/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo La Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 15/6/2021.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,087 gam chất ma túy Heroine (đã trừ bì, phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 phong bì niêm phong ma túy, mặt trước ghi: Tang vật nghi ma túy thu giữ quả tang La Văn H ngày 15/6/2021 và 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, chữ ký cùng tên của Hoàng Mạnh Hà, Ngô Văn Đông, mặt sau có 05 dấu tròn đỏ của Công an xã T, chữ ký cùng tên của Nông Quang Hợp, Hoàng Mạnh Linh, La Văn H, Nguyễn Đức Lành, Nguyễn Ngọc Sơn; 01 bật lửa GAS màu tím nhãn hiệu Thống Nhất, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu đỏ nhãn hiệu Thống Nhất, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu đỏ không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu trắng đỏ có logo quả táo màu xanh dương, đã qua sử dụng; 01 bơm kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 ống thủy tinh nhãn hiệu NOVOCAIN 3%; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 13cm x 12cm bị cắt một góc; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 03cm x 04cm có hai viền mảnh giấy xé nham nhở; 01 vỏ thuốc lá Thủ Đô; 01 một mảnh giấy bạc ánh kim có kích thước 08cm x 05cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng có vết cháy đen vo tròn; 01 chiếc kéo có cán màu đỏ, đã sử dụng.

4.2. Trả cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA mặt trước màu xám trắng, số IMEI 352404/05/469193/4, lắp 01 sim số thuê bao 0389329133 của mạng VIETTEL, đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân số 0822492266; trả cho bị cáo La Văn H số tiền 220.000 (hai trăm hai mươi nghìn) đồng (số tiền này tạm giữ để thi hành án) là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đựng trong một phong bì niêm phong mặt trước ghi 220.000 đồng thu giữ quả tang La Văn H ngày 15/6/2021 và đóng 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự chữ ký cùng tên của Nguyễn Xuân Đông, Ngô Văn Đông, mặt trước có 05 dấu tròn đỏ của Công an xã T, chữ ký cùng tên của Nông Quang Hợp, Hoàng Mạnh Linh, La Văn H, Nguyễn Đức Lành, Nguyễn Ngọc Sơn và 01 sim điện thoại nhà mạng VIETTEL có số thuê bao 0967133861 (*những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội*).

(Chi tiết toàn bộ số vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn ngày 25/10/2021).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, La Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, La Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Văn H2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Trảng Định;
- Công an huyện Trảng Định;
- Chi cục THADS huyện Trảng Định;
- Các bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Chiêu

Bé Văn Sự

Bàn Văn Tiễn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Các bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

